

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAN PHƯỢNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2020/HS -ST
Ngày 28 - 4 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAN PHƯỢNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Duy Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Văn Nhật .

Bà Nguyễn Thị Sen.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2020/TLST - HS ngày 10 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2020/QĐXXST - HS ngày 16 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Hoàng Duy T, sinh năm 1991 tại xã H, huyện P, Thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Cụm 6, xã H, huyện P, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Duy T và bà Phạm Thị P; có vợ và 01 con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; danh chỉ bản số 018 lập ngày 17/12/2019 của Công an huyện Đan Phượng; tạm giữ, tạm giam: không; có mặt.

+ **Bị hại:** Ông Phạm T, sinh năm 1960; Địa chỉ: Thôn C, xã D, huyện H, Thành phố Hà Nội; (đã chết).

+ **Người đại diện hợp pháp của bị hại:**

- Bà Trần Thị K, sinh năm 1963; (vợ ông T).
- Chị Phạm Thị H, sinh năm 1984; (con ông T).
- Anh Phạm H, sinh năm 1987; (con ông T).
- Chị Phạm Thị H1, sinh năm 1989; (con ông T).
- Chị Phạm Thị H2, sinh năm 1991; (con ông T).

- Chị Phạm Thị H3, sinh năm 1994; (con ông T).

Cùng địa chỉ: Thôn C, xã D, huyện H, Thành phố Hà Nội; (Bà K, chị H, chị H1, chị H2, chị H3 ủy quyền cho anh Phạm H là người đại diện); anh H có đơn xin vắng mặt.

+ *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Công ty cổ phần vận tải và du lịch P; địa chỉ: Cụm 11, xã T, huyện Đ, Thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Ngọc N, sinh năm 1978; chức vụ: Giám đốc công ty; vắng mặt.

+ *Người làm chứng*:

- Ông Nguyễn Trí C, sinh năm 1970; nơi cư trú: Cụm 1, xã H, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

- Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1981; nơi cư trú: Cụm 9, xã H, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 4 giờ 30 phút ngày 15/10/2019 Hoàng Duy T điều khiển xe ô tô taxi nhãn hiệu Hyundai I10 màu bạc biển số 30F – 255.84 đi trên làn đường thứ hai (tính từ lề đường) hướng Đan Hoài hướng từ thị trấn Phùng đi xã Liên Hồng tốc độ khoảng 50 km/h. Khi đến đoạn đường thuộc địa phận thuộc cụm 5, xã Hạ Mỗ, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội thì T nhìn thấy cách khoảng 60m ông Phạm T điều khiển xe đạp đi phía trước cùng chiều ở làn đường bên trái so với làn đường T đang đi, cách vạch nét liền đôi chia hai chiều đường khoảng 0,5 m. Khi T nhìn thấy xe đạp thì ông T điều khiển xe đạp có xu hướng đi dần qua vạch liền về phía làn xe mà T đang đi. T tiếp tục điều khiển xe đi về phía trước, giữ nguyên tốc độ và bấm còi báo hiệu nhưng ông T vẫn điều khiển xe đi sang làn đường của T khiến phần bên trái đầu xe ô tô đâm vào phần đuôi xe đạp của ông T. T dừng xe lại thì thấy ông T bị ngã ngửa ra đường phía trước đầu xe của T. Đúng lúc đó Nguyễn Trí C, sinh năm 1970 ở cụm 1, xã Hạ Mỗ, Đan Phượng, Nguyễn Văn T, sinh năm 1981 ở cụm 9, xã Hồng Hà, Đan Phượng đi xe taxi đến, T đã cùng anh T đưa ông T lên xe ô tô của anh C đưa ông T đến bệnh viện đa khoa huyện Đan Phượng cấp cứu nhưng ông T đã tử vong.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đan Phượng lập hồi 10 giờ ngày 15/10/2019 thể hiện: Nơi xảy ra tai nạn là đường hướng Đan Hoài (nhánh 1) thuộc cụm 5, xã Hạ Mỗ, huyện Đan Phượng, mặt đường trải nhựa thẳng, phẳng, được chia làm hai bằng vạch kẻ sơn đôi màu vàng nét liền ở giữa. Vị trí xảy ra tai nạn nằm trên làn đường thứ hai hướng thị trấn Phùng đi xã Liên Hồng hướng đi của xe ô tô Hyundai I10 BKS 30F – 255.84.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 788/GĐTT – TTPY ngày 21/10/2019 của Trung tâm pháp y Hà Nội kết luận: “*Nạn nhân Phạm T sinh năm 1960 tử vong*”

do đa chấn thương, chấn thương tử vong, đứt tử sống ngang C1 dẫn đến suy hô hấp suy tuần hoàn cấp không hồi phục”

Quá trình điều tra đã xác minh cách điếm mốc trong sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông 2m về hướng thị trấn Phùng, sát với mép đường bên phải theo hướng thị trấn Phùng đi Liên Hồng là biển báo nguy hiểm ký hiệu 207b báo hiệu giao nhau với đường không ưu tiên (có đường rẽ bên phải ở sau biển báo). Biển báo quay về hướng Thị trấn Phùng, cách biển báo khoảng 30m có một ngã rẽ đi vào đường nội đồng, đường được trải bê tông.

Quá trình điều tra bị can Hoàng Duy T khai nhận rõ hành vi phạm tội như đã nêu trên, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, biên bản khám dấu vết phương tiện, lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Về dân sự: Hoàng Duy T đã tự nguyện bồi thường 20 triệu tiền tổ chức tang lễ ông Phạm T, bồi thường 50.000.000 đồng tiền hư hỏng chiếc xe đạp và 200.000.000 đồng tiền liên quan đến tính mạng ông Phạm T. Tổng cộng là 270.000.000 đồng. Đại diện gia đình bị hại ông Phạm T không đề nghị xem xét giải quyết về dân sự.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Bản cáo trạng số 13/CT- VKS - ĐP ngày 03/3/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng truy tố bị cáo Hoàng Duy T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Hoàng Duy T đủ yếu tố cấu thành tội phạm như bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Duy T từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng và đề nghị xử lý vật chứng của vụ án trả lại cho bị cáo giấy phép lái xe.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] . Về tố tụng: Vụ tai nạn giao thông xảy ra trên địa phận xã Hạ Mỗ, huyện Đan Phượng, nên việc khởi tố, truy tố và xét xử được các cơ quan tiến hành tố tụng huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội giải quyết là đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục ban hành, nội dung các quyết định tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, đại diện người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Khoảng 4 giờ 30 phút ngày 15/10/2019 Hoàng Duy T có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe ô tô taxi biển số 30F - 255.... đi trên đường mương Đan Hoài hướng thị trấn Phùng đi xã Liên Hồng, huyện Đan Phượng. Khi T đi đến địa phận cụm 5, xã Hạ Mỗ, huyện Đan Phượng mặc dù có biển cảnh báo nguy hiểm báo hiệu giao nhau với đường không ưu tiên và có xe đạp đang đi phía trước cùng chiều do ông Phạm T điều khiển nhưng T không làm chủ tốc độ, không giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép đến mức có thể dừng lại an toàn nên phần đầu xe ô tô do T điều khiển đã đâm vào đuôi xe đạp do ông Phạm T đang điều khiển rẽ sang làn đường xe của T làm cả người và xe đạp ông T bị đổ ngã xuống đường. Hậu quả ông Phạm T tử vong trên đường đi cấp cứu. Hành vi nêu trên của Hoàng Duy T đã vi phạm khoản 1 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ quy định như sau: *“Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn, trong các trường hợp sau: 1. Có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm hoặc có chướng ngại vật trên đường..”* và vi phạm Điều 12 Luật giao thông đường bộ quy định về tốc độ và khoảng cách giữa các xe và Điều 14 Luật giao thông đường bộ quy định về vượt xe dẫn đến hậu quả làm chết một người nên Hoàng Duy T đã phạm vào tội *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”* được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng truy tố bị cáo theo tội danh và viện dẫn điều luật nêu trong cáo trạng là có căn cứ, đúng phát luật.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, làm thiệt hại đến tính mạng của người khác, gây đau thương mất mát cho gia đình của người bị hại. Vì vậy, phải xử phạt T mức hình phạt nghiêm, phù hợp với hành vi mà bị cáo đã gây ra, để cải tạo giáo dục bị cáo thành người tốt và phòng ngừa vi phạm an toàn giao thông. Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điều 52 Bộ luật hình sự và có các tình tiết: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người đại diện cho người bị hại đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự, có thời gian thực hiện nghĩa vụ quân sự; sau khi xảy ra tai nạn bị cáo cùng người dân đưa nạn nhân đi cấp cứu; trong vụ án người bị hại cũng có lỗi một phần khi điều khiển xe đạp là xe thô sơ có vận tốc thấp nhưng lại đi không đúng phần đường, không đi về bên phải, khi chuyển hướng chưa đảm bảo an toàn và điều khiển xe đi qua vạch liền đã vi phạm các Điều 9,11,13 và Điều 15 Luật giao thông đường bộ; đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Xét bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có các tình tiết giảm nhẹ nêu trên, nên chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được cải tạo, dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ cải tạo bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Hoàng Duy T đã tự nguyện bồi thường cho gia đình ông Phạm T số tiền 270.000.000 đồng . Đại diện hợp pháp cho người bị hại không đề nghị bị cáo phải bồi thường thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã tạm giữ 01 (một) chiếc xe ô tô nhãn hiệu Huyndai I10, BKS 30F – 255.84; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 465685; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới số 5791093 cấp ngày 10/7/2018; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của Công ty cổ phần vận tải và du lịch P. Công ty P đã ủy quyền cho bị cáo T nhận lại các tài sản trên và không có yêu cầu gì. Ngày 17/12/2019 Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo Hoàng Duy T các giấy tờ trên.

01 (một) xe đạp có chữ Siluro màu đỏ đen. Ngày 17/12/2019 Cơ quan điều tra đã trả lại cho đại diện bị hại là anh Phạm H.

Đối với 01 giấy phép lái xe ô tô mang tên Hoàng Duy T chuyển để giải quyết trong trong giai đoạn xét xử. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và trả lại giấy phép lái xe cho bị cáo.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Hoàng Duy T **12** (mười hai) tháng tù về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Hoàng Duy T cho UBND xã H, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Hoàng Duy T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Hoàng Duy T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo bản án; người có

quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Đan Phượng;
- Công an huyện Đan Phượng;
- THADS huyện Đan Phượng;
- UBND xã H, huyện Phúc Thọ;
- Bị cáo;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Duy Hoàng

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Đan Phượng;
- Công an huyện Đan Phượng;
- THADS huyện Đan Phượng;
- Bị cáo;
- Dương sự;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Duy Hoàng

- Lưu hồ sơ.